

Chương II

CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT (1914 – 1918)



Bài 6 CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT (1914 – 1918)

Từ năm 1914 đến năm 1918, nhân loại đã phải trải qua một cuộc chiến tranh thế giới tàn khốc, lôi cuốn vào vòng chiến hàng chục nước, chủ yếu là ở châu Âu, đã gây nên những thiệt hại to lớn về người và của.

I – NGUYÊN NHÂN CỦA CHIẾN TRANH

Sự phát triển không đều về kinh tế và chính trị của chủ nghĩa tư bản cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX đã làm thay đổi sâu sắc so sánh lực lượng giữa các nước đế quốc. Bên cạnh các đế quốc “già” (Anh, Pháp) với hệ thống thuộc địa rộng lớn là các đế quốc “trẻ” (Mĩ, Đức, Nhật Bản) đang vươn lên mạnh mẽ về kinh tế, nhưng lại có quá ít thuộc địa. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa là không tránh khỏi và ngày càng trở nên gay gắt. Giới cầm quyền Đức đã vạch kế hoạch tiến hành cuộc chiến tranh nhằm giành giật thuộc địa, chia lại thị trường. Nhật và Mĩ cũng ráo riết hoạch định chiến lược bành trướng của mình. Vì vậy, ngay từ cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, các cuộc chiến tranh giành thuộc địa đã nổ ra ở nhiều nơi.

Sau Chiến tranh Trung – Nhật (1894 – 1895), Nhật Bản thôn tính Triều Tiên, Mãn Châu, Đài Loan, Bành Hồ.

Sau Chiến tranh Mĩ – Tây Ban Nha (1898), Mĩ chiếm Phi-líp-pin, Cu-ba, Pu-éc-tô Ri-cô...

Sau Chiến tranh Anh – Bô-ơ⁽¹⁾ (1899 – 1902), Anh chiếm vùng đất Nam Phi.

Sau Chiến tranh Nga – Nhật (1904 – 1905), Nhật Bản gạt Nga để khẳng định quyền thống trị của mình trên bán đảo Triều Tiên, Mãn Châu và nam đảo Xa-kha-lin.

(1) Người Bô-ơ gồm nhiều thế hệ người gốc Hà Lan di cư đến và sinh sống ở cực Nam châu Phi, đã lập ra 2 quốc gia của họ là Ô-răng-giơ và Tô-răng-xvan.

Trong cuộc đua giành giật thuộc địa, đế quốc Đức là kẻ hung hăng nhất, vì có tiềm lực kinh tế và quân sự nhưng lại ít thuộc địa. Thái độ của Đức đã làm quan hệ quốc tế ở châu Âu ngày càng căng thẳng, đặc biệt là quan hệ giữa các nước đế quốc với nhau.

Từ những năm 80 của thế kỉ XIX, giới cầm quyền Đức đã vạch ra kế hoạch chiến tranh nhằm chiếm hầu hết lãnh thổ châu Âu, vươn ra các thuộc địa của Anh và Pháp ở châu Phi và châu Á. Năm 1882, Đức cùng Áo - Hung và I-ta-li-a thành lập liên minh tay ba, được gọi là *phe Liên minh*. Sau này, I-ta-li-a rời khỏi Liên minh (1915), chống lại Đức.

Đối phó với âm mưu của Đức, Anh cũng chuẩn bị kế hoạch chiến tranh. Anh, Pháp, Nga tuy có tranh chấp về thuộc địa, nhưng phải nhân nhượng lẫn nhau, kí những bản hiệp ước tay đôi : Pháp - Nga (1890), Anh - Pháp (1904), Anh - Nga (1907), hình thành *phe Hiệp ước*⁽¹⁾.

Như vậy, đến đầu thế kỉ XX, ở châu Âu đã hình thành hai khối quân sự đối đầu nhau. Cả hai khối đều ôm mộng xâm lược, cướp đoạt lãnh thổ và thuộc địa của nhau, tăng cường chạy đua vũ trang. Chính mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa, mà trước tiên là giữa đế quốc Anh với đế quốc Đức, là nguyên nhân cơ bản dẫn đến chiến tranh.

Tình hình căng thẳng ở Ban-căng từ năm 1912 đến năm 1913 đã tạo cơ hội cho chiến tranh bùng nổ. Ngày 28 - 6 - 1914, Thái tử Áo - Hung bị một người Xéc-bi ám sát tại Bô-xni-a. Giới quân phiệt Đức, Áo chớp lấy cơ hội đó để gây chiến tranh.



Hình 14. Lược đồ hai khối quân sự trong Chiến tranh thế giới thứ nhất

? Nguyên nhân sâu xa và duyên cớ trực tiếp của Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì ?

(1) Sau này, phe Liên minh có thêm Thổ Nhĩ Kỳ (10 - 1914) và Bun-ga-ri (10 - 1914). Phe Hiệp ước có thêm Nhật Bản (8 - 1914), I-ta-li-a (5 - 1915), Ru-ma-ni (8 - 1916), Mĩ (4 - 1917).

II - DIỄN BIẾN CỦA CHIẾN TRANH

1 Giai đoạn thứ nhất (1914 - 1916)

Ngày 28 - 7 - 1914, Áo - Hung tuyên chiến với Xéc-bi. Ngày 1 - 8, Đức tuyên chiến với Nga, ngày 3 - 8 tuyên chiến với Pháp. Ngày 4 - 8, Anh tuyên chiến với Đức. Chiến tranh đế quốc đã bùng nổ và nhanh chóng lan rộng thành chiến tranh thế giới.

Mở đầu cuộc chiến, Đức dự định đánh bại Pháp một cách chớp nhoáng, sau đó quay sang đánh Nga. Vì vậy, Đức tập trung phần lớn binh lực ở Mặt trận phía Tây, và ngay trong đêm 3 - 8 - 1914 đã tràn vào Bỉ - một nước trung lập - rồi đánh thọc sang Pháp. Đức chặn cả con đường ra biển không cho quân Anh sang tiếp viện. Pa-ri bị uy hiếp, quân Pháp có nguy cơ bị tiêu diệt.

Giữa lúc đó, ở Mặt trận phía Đông, quân Nga tấn công vào Đông Phổ, buộc Đức phải điều bớt quân từ Mặt trận phía Tây về chống lại quân Nga. Pa-ri được cứu thoát. Lợi dụng thời cơ, đầu tháng 9 - 1914, Pháp phản công và giành thắng lợi trên sông Mác-nơ. Quân Anh cũng đổ bộ lên lục địa châu Âu. Kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của Đức đã thất bại. Quân của hai bên rút xuống chiến hào cầm cự nhau dai dẳng trên một chiến tuyến dài 780 km, từ Biển Bắc tới biên giới Thụy Sĩ.

Năm 1915, Đức dồn binh lực sang Mặt trận phía Đông cùng quân Áo - Hung tấn công Nga quyết liệt, định đè bẹp Nga. Chế độ Nga hoàng đang khủng hoảng nghiêm trọng, nhưng Đức không đạt được mục đích loại Nga ra khỏi chiến tranh. Cuối năm, hai bên đều ở trong thế cầm cự trên một mặt trận dài 1 200 km, từ sông Đơ-nhi-ép đến vịnh Ri-ga.

Trong năm thứ hai của cuộc chiến tranh (1915), cả hai bên đều đưa ra những phương tiện chiến tranh mới như xe tăng, sử dụng máy bay để trinh sát và ném bom, thậm chí dùng cả hơi độc... Vì thế, hai bên đều bị thiệt hại khá nặng nề, nền kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Năm 1916, không tiêu diệt được quân Nga, Đức lại chuyển trọng tâm hoạt động về Mặt trận phía Tây, mở chiến dịch tấn công Véc-đoong, hòng tiêu diệt quân chủ lực của Pháp. Chiến sự ở đây diễn ra hết sức quyết liệt, kéo dài từ tháng 2 đến tháng 12 - 1916, làm gần 70 vạn người chết và bị thương. Quân Đức vẫn không hạ nổi thành Véc-đoong, buộc phải rút lui.

Chiến cuộc năm 1916 không đem lại ưu thế cho bên nào mà vẫn duy trì thế cầm cự. Từ cuối năm 1916 trở đi, Đức, Áo - Hung từ thế chủ động chuyển sang phòng ngự trên cả hai mặt trận.

Trong giai đoạn thứ nhất của chiến tranh, tình trạng khốn cùng của nhân dân lao động ngày một thêm trầm trọng ; đói rét, bệnh tật và những tai hoạ do chiến tranh gây ra ngày càng nhiều. Trong khi đó, bọn trùm công nghiệp chiến tranh đã giàu lên nhanh chóng nhờ buôn bán vũ khí. Mâu thuẫn xã hội trong các nước tham chiến trở nên vô cùng gay gắt. Chỉ hơn 2 năm chiến tranh, đã có gần 6 triệu người chết và hơn 10 triệu người bị thương. Phong trào công nhân, phong trào quần chúng phản đối chiến tranh phát triển nhanh chóng. Đến cuối năm 1916, tình thế cách mạng đã xuất hiện ở nhiều nước châu Âu.

 Trình bày diễn biến chính trong giai đoạn đầu của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất.

2 Giai đoạn thứ hai (1917 - 1918)

Tháng 2 - 1917, nhân dân Nga dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản, với khẩu hiệu “Đả đảo chiến tranh”, “Đả đảo Nga hoàng”, “Biến chiến tranh đế quốc thành nội chiến cách mạng”, đã tiến hành cuộc cách mạng dân chủ tư sản thành công. Chế độ Nga hoàng bị lật đổ. Chính phủ lâm thời tư sản được thành lập và tiếp tục theo đuổi chiến tranh.

Lúc này, Đức muốn cắt đứt đường tiếp tế trên biển của phe Hiệp ước liền sử dụng phương tiện chiến tranh mới là tàu ngầm. Cuộc “chiến tranh tàu ngầm” gây cho Anh nhiều thiệt hại.

Lúc đầu, Mĩ giữ thái độ “trung lập” trong chiến tranh. Thực ra, Mĩ muốn lợi dụng chiến tranh để bán vũ khí cho cả hai phe và khi chiến tranh kết thúc, dù thắng hay bại, các nước tham chiến đều bị suy yếu, còn Mĩ sẽ khẳng định ưu thế của mình. Nhưng đến năm 1917, phong trào cách mạng ở các nước dâng cao, Mĩ thấy cần phải kết thúc chiến tranh và đứng về phe Hiệp ước.

Viện cớ tàu ngầm Đức vi phạm quyền tự do thương mại trên biển, tấn công cả tàu buôn cập bến các nước thuộc phe “Hiệp ước”, ngày 2 - 4 - 1917 Mĩ tuyên chiến với Đức. Sự tham chiến của Mĩ có lợi hơn cho phe Anh, Pháp, Nga.

Trong năm 1917, những cuộc phản công của phe Hiệp ước đều không thành công. Pháp và Anh cố phá vỡ phòng tuyến của Đức và giải toả vòng vây bờ biển, nhưng thất bại. Những cuộc tấn công của Nga cũng không thành. Áo-Hung tỏ ra nao núng muốn cầu hoà, nhưng Nga và I-ta-li-a còn nhiều tham vọng, không chấp nhận thương thuyết. Đức lại dồn lực lượng đánh Nga và loại I-ta-li-a ra khỏi vòng chiến.

Tháng 11 - 1917, dưới sự lãnh đạo của Lê-nin và Đảng Bôn-sê-vích, nhân dân Nga đứng lên làm cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa - được gọi là Cách mạng tháng Mười (theo lịch Nga). Nhà nước Xô viết ra đời, thông qua *Sắc lệnh hoà bình*, kêu gọi chính phủ các nước tham chiến chấm dứt chiến tranh. Lời kêu gọi hoà bình của Chính phủ Xô viết không được các nước trong phe Hiệp ước hưởng ứng vì Anh, Pháp, Mĩ muốn kết thúc chiến tranh trên thế thắng. Trước tình thế đó, để bảo vệ chính quyền non trẻ, Nhà nước Xô viết buộc phải kí riêng với Đức Hoà ước Bret Litốp (3 - 3 - 1918). Nước Nga ra khỏi chiến tranh đế quốc.

Đầu năm 1918, lợi dụng khi quân Mĩ chưa sang đến châu Âu, quân Đức mở liên tiếp 4 đợt tấn công với quy mô lớn trên mặt trận Pháp. Một lần nữa, Chính phủ Pháp chuẩn bị rời khỏi Pa-ri. Tháng 7 - 1918, 65 vạn quân Mĩ đổ bộ vào châu Âu cùng nhiều vũ khí, đạn dược. Mĩ trực tiếp tham chiến khi cả hai phe bị thiệt hại quá nhiều, hết sức mỏi mệt, nên trở thành nước đứng đầu phe Hiệp ước thay Anh. Nhờ đó, quân Pháp và Anh quay lại phản công mạnh mẽ quân Đức trên các mặt trận.

Ngày 18 - 7 - 1918, quân Pháp với 600 xe tăng phá vỡ phòng tuyến sông Mác-nơ của Đức, bắt 3 vạn tù binh. Ngày 8 - 8, liên quân Anh - Pháp với 400 xe tăng đã đập tan phòng tuyến sông Xen, tiêu diệt 16 sư đoàn quân Đức. Ngày 12 - 9, liên quân Pháp - Mĩ đánh Xanh Mi-hi-en, một phòng tuyến quan trọng của Đức.

Từ cuối tháng 9 - 1918, quân Đức liên tiếp thất bại, phải bỏ chạy khỏi lãnh thổ Pháp và Bỉ. Các nước đồng minh của Đức cũng bị tấn công liên tiếp, buộc phải đầu hàng : Bun-ga-ri (29 - 9), Thổ Nhĩ Kỳ (30 - 10), Áo-Hung (2 - 11).

Trước nguy cơ thất bại, chính phủ mới được thành lập ở Đức (3 - 10 - 1918) đề nghị thương lượng với Mĩ, nhưng không được chấp nhận, vì Mĩ muốn đánh đến cùng để buộc Đức phải đầu hàng không điều kiện. Trong tình hình ấy, ngày 9 - 11 - 1918, cách mạng bùng nổ ở Đức, Hoàng đế Vin-hem II phải chạy sang Hà Lan. Ngày 11 - 11 - 1918, Đức phải kí hiệp định đầu hàng không điều kiện. Chiến tranh kết thúc với sự thất bại hoàn toàn của phe Đức, Áo - Hung.



Hình 15. Đức kí hiệp định đầu hàng, kết thúc Chiến tranh thế giới thứ nhất

- ❓ Nét nổi bật trong giai đoạn thứ hai của cuộc chiến tranh là gì ? Vì sao Mỹ tham gia chiến tranh muộn ?

III - KẾT CỤC CỦA CUỘC CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT

Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) đã gây ra những thảm họa hết sức nặng nề đối với nhân loại : khoảng 1,5 tỉ người bị lôi cuốn vào vòng khói lửa, 10 triệu người chết, trên 20 triệu người bị thương, nền kinh tế châu Âu bị kiệt quệ.

Nhiều thành phố, làng mạc, đường sá, cầu cống, nhà máy bị phá huỷ. Chi phí cho chiến tranh lên tới 85 tỉ đôla. Các nước châu Âu đều trở thành con nợ của Mỹ. Riêng nước Mỹ được hưởng lợi trong chiến tranh nhờ bán vũ khí, đất nước không bị bom đạn tàn phá, thu nhập quốc dân tăng gấp đôi, vốn đầu tư ra nước ngoài tăng 4 lần. Nhật Bản chiếm lại một số đảo của Đức, nâng cao vị thế ở khu vực Đông Á và Thái Bình Dương.

Trong quá trình chiến tranh, thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga và việc thành lập Nhà nước Xô viết đánh dấu bước chuyển lớn trong cục diện chính trị thế giới.

- ❓ Chiến tranh thế giới thứ nhất để lại những hậu quả gì ?

Câu hỏi và bài tập

1. Hãy phân tích tính chất của Chiến tranh thế giới thứ nhất.
2. Lập niên biểu về những sự kiện lớn của Chiến tranh thế giới thứ nhất.